

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**
Số: 96/2019/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quy Nhơn, ngày 02 tháng 07 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

“V/v tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi”

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phạm Thị Huy Huệ.

Thư ký phiên họp: Bà Trịnh Trần Thị Thoa - Thư ký Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hoa Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 88/2019/TLST-DS ngày 13/5/2019 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 62/2019/QĐST-DS ngày 18/6/2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Ông Nguyễn Văn M, sinh năm: 1939.

Địa chỉ: 883 đường Đ, thành phố QN, tỉnh Bình Định. (có mặt)

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1976.

Địa chỉ: 883 đường Đ, thành phố QN, tỉnh Bình Định. (vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Căn cứ theo đơn yêu cầu đề ngày 04/5/2019, đơn xin thay đổi yêu cầu đề ngày 17/6/2019 và các lời khai tiếp theo của người yêu cầu: Ông là cha ruột của chị Nguyễn Thị T. Khi sinh ra, chị T phát triển bình thường. Đến năm chị T được 6 tuổi thì mắc bệnh động kinh cơn lớn, có lúc co giật, sùi bọt mép, mất ý thức. Ngày 04/9/2009 Bệnh viện Tâm thần tỉnh Bình Định chẩn đoán chị T động kinh cơn lớn (G.40) và chuyển về Trạm Y tế phường Đ, thành phố QN quản lý, điều trị từ đó cho đến nay. Chị T được UBND phường Đ, thành phố QN cấp giấy xác nhận khuyết tật vào ngày 05/11/2015 và được nhận tiền trợ cấp xã hội hàng tháng. Nay ông M có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn tuyên bố chị T có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự của Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định của BLTTDS. Về nội dung, đề nghị Tòa

áp dụng Điều 23, 46 BLDS 2015 và Điều 378 BLTTDS: Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn M về việc yêu cầu tuyên bố chị Nguyễn Thị T có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; ông M là người giám hộ cho chị T; ông M không phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Ông Nguyễn Văn M có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn tuyên bố chị Nguyễn Thị T có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, Tòa xác định yêu cầu này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án (khoản 1 Điều 27 BLTTDS). Người bị yêu cầu là chị T hiện nay cư trú tại TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn (điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 BLTTDS).

[2] Về yêu cầu của đương sự:

[2.1] Căn cứ Kết luận giám định pháp y tâm thần số 532/KLGĐTC ngày 12/6/2019 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền trung đối với chị Nguyễn Thị T: “Thời điểm hiện tại: a. kết luận về y học: Động kinh cơn lớn có biến đổi trí năng, nhân cách (G40). b. kết luận về năng lực hành vi dân sự: Khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi.”.

Vì vậy, ông Nguyễn Văn M yêu cầu tuyên bố chị T có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là có cơ sở để chấp nhận, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 23 BLDS.

[2.2] Về chỉ định người giám hộ cho chị Nguyễn Thị T: Tòa xét thấy chị T chưa có chồng, con; mẹ của chị là bà Phùng Thị N đã chết, ba của chị là ông Nguyễn Văn M có đầy đủ điều kiện của cá nhân làm người giám hộ theo quy định của pháp luật dân sự (theo biên bản xác minh ngày 18/6/2019 của Tòa án nhân dân Tp. Quy Nhơn). Vì vậy, Tòa chỉ định ông Nguyễn Văn M là người giám hộ cho chị T.

Xác định quyền, nghĩa vụ của người giám hộ: Ông M có nghĩa vụ chăm sóc, bảo đảm việc điều trị bệnh cũng như bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị T; đại diện cho chị T trong các giao dịch dân sự; đồng thời quản lý tài sản của chị T (nếu có). Ông M có quyền sử dụng tài sản của chị T (nếu có) để chăm sóc, chi dùng cho những nhu cầu thiết yếu của chị T; đồng thời đại diện cho chị T trong việc xác lập, thực hiện giao dịch dân sự và thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của chị T (theo Điều 57, Điều 58 BLDS).

Ông M có thể bị thay đổi, chấm dứt làm người giám hộ cho chị T nếu không có đầy đủ điều kiện của cá nhân làm người giám hộ. Thủ tục thay đổi, chấm dứt việc giám hộ thực hiện theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

[3]. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 149 BLTTDS; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; ông Nguyễn Văn M được miễn nộp tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự vì ông M thuộc trường hợp người cao tuổi. Vì vậy, ông M được hoàn lại 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí đã nộp.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về giải quyết việc dân sự phù hợp với nhận định của Tòa án nên chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 361, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376 và Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 23, Điều 46, điểm d khoản 1 Điều 47, Điều 48, Điều 49, Điều 53, khoản 4 Điều 54, Điều 57, Điều 58 Bộ luật dân sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Nguyễn Văn M.

Tuyên bố chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1976; trú tại: 883 đường Đ, thành phố QN, tỉnh Bình Định có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

2. Chỉ định ông Nguyễn Văn M là người giám hộ cho chị Nguyễn Thị T.

Xác định ông M có nghĩa vụ: Chăm sóc, bảo đảm việc điều trị bệnh cũng như bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị T; đại diện cho chị T trong các giao dịch dân sự; đồng thời quản lý tài sản của chị T (nếu có).

Xác định ông M có quyền: Sử dụng tài sản của chị T (nếu có) để chăm sóc, chi dùng cho những nhu cầu thiết yếu của chị T; đồng thời đại diện cho chị T trong việc xác lập, thực hiện giao dịch dân sự và thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của chị T.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Văn M được miễn nộp tiền lệ phí nên được hoàn lại 300.000đ tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0001351 ngày 13/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Quy Nhơn.

4. Báo cho các đương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:

- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- Đương sự;
- Lưu HSVDS.

(đã ký)

Phạm Thị Huy Huệ